

Số: 13/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 14/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Ngô Thị T, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn P 1, xã T, tỉnh Lào Cai.

Anh Đặng Văn B, sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn P 1, xã T, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ngày 23/3/2022 chị Ngô Thị T và anh Đặng Văn B thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là UBND xã Trịnh Tường, tỉnh Lào Cai) trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc và theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách trái ngược, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, từ đó hai vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần, nhưng

tình cảm vợ chồng không được cải thiện tốt hơn. Anh chị đã sống ly thân nhau từ cuối năm 2025 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Đến nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình. Nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Ngô Thị T và anh Đặng Văn B có 01 con chung là cháu Đặng Khả N, sinh ngày 14/11/2022 cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị Ngô Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu N đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngô Thị T và anh Đặng Văn B thỏa thuận anh Đặng Văn B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 3.000.000đ (ba triệu) đồng cho đến khi cháu Ngân trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Chị Ngô Thị T và anh Đặng Văn B thỏa thuận anh Đặng Văn B chịu toàn bộ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị T và anh Đặng Văn B. Quan hệ hôn nhân giữa chị T, anh B chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Chị Ngô Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đặng Khả N, sinh ngày 14/11/2022 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đặng Văn B phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Đặng Khả N là 3.000.000đ (ba triệu) đồng một tháng, cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Đặng Văn B phải chịu cả 300.000đ (*ba trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0001058 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Đặng Văn B đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai (02);
- Các đương sự (02);
- UBND xã T;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang